

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 10
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **49/2026/HSST**
Ngày: 25 - 03 – 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Mạnh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Thanh Hương

Ông Trần Trọng Vĩnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 10 - Đồng Nai

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 – Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Dương Văn Sáu - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 03 năm 2026, Tòa án nhân dân khu vực 10 – Đồng Nai xét xử trực tiếp công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 41/2026/HSST ngày 09 tháng 02 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2026/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 03 năm 2026 đối với bị cáo:

Điều H, sinh ngày 29/7/1995; Tại tỉnh Đồng Nai; Tên gọi khác: Ve; Giới tính: Nam; Nơi thường trú: Tổ 4, ấp Phum Lu - Tư Ly, xã T H, tỉnh Đồng Nai; Nơi ở hiện tại: Tổ 2, ấp Bù Dinh, xã T H, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: X-tiêng; Tôn giáo: Công giáo; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 03/12; Con ông Điều D và bà Thị Mai; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: (Ngày 22/11/2022, Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước (cũ) ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 05/QĐ-TA đối với H, thời hạn 24 tháng. Ngày 04/10/2024, H đã chấp hành xong Quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Giấy chứng nhận số 1123/GCN-CSCNMT ngày 26/9/2024 của Cơ sở cai nghiện ma túy thuộc Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Bình Phước); Nhân thân: (Ngày 21/3/2019, Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước (cũ) ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 06/QĐ-TA đối với H, thời hạn 20 tháng. H đã chấp hành xong Quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Giấy chứng nhận số 130/GCN-CSCNMT ngày 02/8/2020 của Cơ sở cai nghiện ma túy thuộc Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Bình Phước; Ngày 17/10/2022, Ủy ban nhân dân xã T A, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước (cũ) ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 199/QĐ-XPHC xử phạt H số tiền 2.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản, hiện nay bị can chưa nộp phạt); Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/11/2025 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ

án được tóm tắt như sau:

Ngày 22/11/2022, Toà án nhân dân huyện Hớn Quản (nay Toà án nhân dân khu vực 10 - Đồng Nai) ban hành Quyết định số: 07/QĐ-TA về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Điều H với thời hạn 24 tháng; đến ngày 04/10/2024, H chấp hành xong quyết định cai nghiện bắt buộc và trở về địa phương sinh sống. Ngày 07/10/2024 UBND xã T A , huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước (nay là xã T H , tỉnh Đồng Nai) ban hành Quyết định số: 216/QĐ-UBND Quản lý sau cai nghiện tại nơi cư trú đối với Điều H , trong thời hạn 02 năm, kể từ ngày 04/10/2024.

Quá trình điều tra xác định, trong thời gian quản lý sau cai nghiện ma túy, H đã 02 lần sử dụng trái phép chất ma túy, cụ thể như sau:

Lần thứ 1: Khoảng 12 giờ ngày 23/11/2025, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên H điều khiển xe mô tô (nhãn hiệu Honda, loại Wave, màu xanh, biển số: 93C1-371.73 của cha ruột là ông Điều Dên), một mình đến khu vực gần cây xăng “ST” thuộc xã Lộc Quang, tỉnh Đồng Nai gặp đối tượng tên Tr (không rõ nhân thân, lai lịch) mua được 01 tép ma túy với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy H đưa về nhà lấy ra một ít để sử dụng một mình; số ma túy còn lại H cất giấu trong nhà vệ sinh cùng với bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

Lần thứ 2: Khoảng 15 giờ ngày 28/11/2025, H lấy số ma túy còn lại và bộ dụng cụ sử dụng ma túy ra bờ suối giáp ranh đất nhà mình rồi dùng kéo cắt một đầu của đoạn ống hút chứa ma túy rồi đổ hết ma túy vào nỏ thủy tinh và sử dụng một mình. Sử dụng ma túy xong, H vứt bỏ bộ dụng cụ sử dụng ma túy (gồm chai nhựa, trên nắp còn cắm nỏ thủy tinh, ống hút, hộp quẹt ga, ống hút nhựa) xuống suối cho nước chảy trôi đi, rồi đi về nhà. Đến sáng ngày 29/11/2025, Công an xã T H mời H đến trụ sở làm việc và tiến hành test nhanh ma túy đối với H cho kết quả: Dương tính với ma túy, loại Methamphetamine. Cùng ngày, H tự nguyện giao nộp cái kéo mà H đã sử dụng để cắt đoạn ống hút nhựa, bên trong chứa ma túy để sử dụng.

Tại Cơ quan điều tra, Điều H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Căn cứ Bản kết luận giám định số 3554/KL-KTHS ngày 04/12/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu nước tiểu của Điều H được niêm phong gửi đến giám định có tìm thấy chất ma túy loại Methamphetamine và sản phẩm chuyển hoá của Methamphetamine.

Vật chứng vụ án: 01 (một) kéo kim loại, kích thước dài 18,5cm, phần tay cầm được làm bằng nhựa màu xanh.

Cáo trạng số: 37/CT-VKS-KV10 ngày 31/01/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 – Đồng Nai: Truy tố Điều H về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025).

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên Quyết định truy tố như cáo trạng; Căn cứ tính chất mức độ phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a; Điều 38; Điều 50 và điểm i, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025). Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Điều H từ 02 năm 04 tháng đến 02 năm 08 tháng tù về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Ngoài ra,

đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Các vấn đề khác:

- Đối với người đàn ông tên Tr bán ma túy cho H : Quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch của người này nên không có cơ sở xử lý.

- Đối với ông Điều D là cha của Điều H , ngày 23/11/2025 H sử dụng xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave, màu xanh, biển số: 93C1-371.73 của ông D để đi mua ma túy về sử dụng nhưng ông D không biết, không liên quan đến hành vi phạm tội của H nên không xử lý.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Đồng Nai, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 – Đồng Nai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp về thời gian, địa điểm và quá trình thực hiện tội phạm, phù hợp với các tài liệu chứng cứ, vật chứng có trong hồ sơ vụ án đã thu thập được, Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận: Điều H là đối tượng nghiện ma túy, tại Quyết định số: 05/QĐ -TA ngày 22/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước (nay là Tòa án nhân dân khu vực 10 - Đồng Nai) đã quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với H , thời hạn 24 tháng, H đã chấp hành xong vào ngày 04/10/2024 và trở về địa phương sinh sống. Ngày 07/10/2024 UBND xã T A , huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước (nay là UBND xã T H , tỉnh Đồng Nai) ra Quyết định số: 216/QĐ-UBND về việc quản lý sau cai nghiện tại nơi cư trú đối với H với thời hạn 02 năm kể từ ngày 04/10/2024 đến ngày 04/10/2026. Trong các ngày 23/11/2025 và ngày 28/11/2025 H tiếp tục có hành vi sử dụng ma túy nhiều lần tại ấp Bù Dinh, xã T H , tỉnh Đồng Nai. Tại Bản kết luận giám định số: 3554/KL-KTHS ngày 04/12/2025 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, kết luận: Mẫu nước tiểu của H gửi giám định có tìm thấy chất ma túy, loại Methamphetamine và sản phẩm chuyển hoá của Methamphetamine. Như vậy, H đã sử dụng trái phép chất ma túy khi đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy theo quy định của Luật phòng, chống ma túy, hành vi của H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025). Do đó, Cáo trạng số: 37/CT-VKS ngày 31/01/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 – Đồng Nai, truy tố bị cáo H về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025) là có căn cứ.

[3]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo H đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu

và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025).

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội 02 lần trở lên nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025).

[5]. Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện lỗi cố ý trực tiếp, xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, sử dụng ma túy là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác. Bị cáo có nhân thân xấu, bị đã được đưa đi cai nghiện nhưng không tu dưỡng mà tiếp tục phạm tội nên cần xử phạt nghiêm bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[6]. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy dụng cụ bị cáo dùng để sử dụng trái phép chất ma túy gồm: 01 (một) kéo kim loại, kích thước dài 18,5cm, phần tay cầm được làm bằng nhựa màu xanh.

[7]. Về các vấn đề khác:

- Đối với người đàn ông tên Tr bán ma túy cho H : Quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch của người này nên không có cơ sở xử lý.

- Đối với ông Điều D là cha của Điều H , ngày 23/11/2025 H sử dụng xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave, màu xanh, biển số: 93C1-371.73 của ông D để đi mua ma túy về sử dụng nhưng ông D không biết, không liên quan đến hành vi phạm tội của H nên không xử lý.

[8]. Về ý kiến của đại diện Viện kiểm sát: Ý kiến của Kiểm sát viên đề nghị hình phạt tù cho bị cáo và xử lý vật chứng tại phiên toà là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[9]. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a; Điều 38; Điều 50 và điểm i, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025).

Căn cứ Điều 106 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Tuyên bố bị cáo Điều H phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt bị cáo Điều H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/11/2025.

3. Tịch thu tiêu hủy: Dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy gồm: 01 (một) kéo kim loại, kích thước dài 18,5cm, phần tay cầm được làm bằng nhựa màu xanh.

4. Bị cáo Điều H phải chịu số tiền 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo Điều H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- PV 06 Công an tỉnh Đồng Nai;
- CQĐT Công an tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- VKSND khu vực 10 - Đồng Nai;
- THADS tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo;
- Lưu

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Quốc Mạnh